

Bản án số: 215/2023/HSST
Ngày 23-08-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Trường

Ông Lê Văn Khoe

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 08 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 205/2023/HSST ngày 24 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 08 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 19-03-1993 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: Số nhà A (số cũ T) đường C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị T; Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 179/2017/HSST ngày 13-09-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-02-2022, đã đóng án phí hình sự.

Bị bắt ngày 27 tháng 03 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Người làm chứng: Anh Lê Hùng H2, sinh năm 1993 – Địa chỉ: Hẻm D B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27-03-2023, tại số nhà A đường C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; các cơ quan chức năng bắt quả tang Nguyễn Thanh H đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích bán cho người nghiện kiếm lời và tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Nguyễn Thanh H khai nhận đã sử dụng ma túy từ khoảng năm 2015, do có nhu cầu sử dụng ma túy và mua ma túy về bán cho người nghiện kiếm lời nên khoảng 14 giờ ngày 27-03-2023, H đến khu X thuộc đường T, phường T, thành phố V mua 01 gói ma túy đá với giá 2.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ nhân thân. H mang về nhà tại số nhà A đường C, phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chia nhỏ thành 5 gói rồi cất giấu nhiều nơi trong nhà để sử dụng và khi ai hỏi mua sẽ bán.

Trước ngày bị bắt, thông qua mạng xã hội, H còn mua 16 nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) với giá 480.000 đồng về cất giữ nhằm mục đích sử dụng ma túy đá cho bản thân.

Thu giữ vật chứng của H gồm: 05 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt, 01 túi màu đen, 01 hộp màu đen, 01 cân điện tử màu trắng, 16 nỏ thủy tinh, 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Vsmart, Imei 351088464780139.

Bản kết luận giám định số 129/KL-KTHS-MT ngày 04-04-2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu A1 (03 gói nylon thu giữ tại phòng bếp bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt) gửi đến giám định có khối lượng 1,0775 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu A2 (01 gói nylon thu giữ tại nơi phơi quần áo trong phòng bếp bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt) gửi đến giám định có khối lượng 1,8036 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu A3 (01 gói nylon thu giữ tại nơi phơi quần áo trong phòng bếp bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt) gửi đến giám định có khối lượng 1,1660 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận trước đó đã bán ma túy cho từ hai đến ba người nhưng không xác định được nhân thân, địa điểm, số tiền, số ma túy đã bán, nên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thanh H về hành vi bán trái phép chất ma túy từ hai lần trở lên.

Những đối tượng có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 201/CT-VKSTPVT ngày 20-07-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án tù 05 năm đến 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo xác định vào khoảng 18 giờ 00 ngày 27-3-2023, tại số nhà A đường C, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 4,0471 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho các đối tượng nghiện nhằm thu lợi bất chính và sử dụng. Đồng thời bị cáo còn tàng trữ 16 nỗ thủy tinh là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để sử dụng ma túy đá cho bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt: Xét hành vi bị cáo tàng trữ 16 nỗ thủy tinh là dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy để sử dụng ma túy đá cho bản thân là hành vi phạm tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo thấp hơn mức

hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã đề nghị.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 03 gói ma túy niêm phong số 129/1, 129/3, 129/3 ngày 04-4-2023 của Phòng K Công an tỉnh B là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Vsmart, Imei 351088464780139 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 túi màu đen, 01 hộp màu đen, 01 cân điện tử, 16 nỏ thủy tinh; bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thanh H 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Thanh H 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tổng hợp hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt hai tội danh nêu trên; Hình phạt chung Nguyễn Thanh H phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày ngày 27 tháng 03 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 03 gói ma túy niêm phong số 129/1, 129/3, 129/3 ngày 04-04-2023; 01 túi màu đen, 01 hộp màu đen, 01 cân điện tử, 16 nỏ thủy tinh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh đen hiệu Vsmart, Imei 351088464780139.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 256/BB-CCTHADS ngày 23-08-2023.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo